

c) Thủ tục xét duyệt, cấp phát kinh phí.

Việc xét trợ cấp cho người bị thương, bị chết và trợ cấp một phần để khôi phục các phương tiện vận tải bị bắn phá hư hỏng khi đi làm nhiệm vụ vận tải theo kế hoạch của địa phương thì do Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định. Các sở, ty giao thông vận tải có trách nhiệm làm các thủ tục xin cấp phát kinh phí để trả trực tiếp cho các hợp tác xã, tập đoàn và người được hưởng trợ cấp.

Việc xét trợ cấp cho người bị thương, bị chết và trợ cấp một phần để khôi phục các phương tiện vận tải bị bắn phá hư hỏng, đắm hoặc cháy khi đi làm nhiệm vụ vận tải theo kế hoạch trung ương thì do Bộ Giao thông vận tải quyết định. Để việc xét trợ cấp được sát thực tế và kịp thời, Liên bộ ủy quyền cho các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xét trợ cấp trong phạm vi mức tiền từ 10.000đ trở xuống. Căn cứ vào các quyết định của Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trong phạm vi mức 10.000đ nói trên, các sở, ty tài chính xuất ngân sách địa phương để tạm ứng cho ngân sách trung ương, và trả trực tiếp cho các cá nhân, các đơn vị được xét trợ cấp, sau đó hàng tháng tổng hợp lại, báo cáo cho Bộ Giao thông vận tải để lập dự trù xin ngân sách trung ương cấp phát để hoàn lại số tiền tạm ứng cho ngân sách địa phương.

Đối với các khoản trợ cấp do Bộ Giao thông vận tải trực tiếp xét duyệt thì Bộ Giao thông vận tải lập dự trù kinh phí và xin cấp phát tại Bộ Tài chính, và Bộ Giao thông vận tải trực tiếp trả cho hợp tác xã hay tập đoàn được xét trợ cấp.

d) Quyết toán.

Các sở, ty giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp các khoản trợ cấp cho người và phương tiện vận tải do ngân sách địa phương chi và quyết toán kịp thời với sở, ty tài chính hàng tháng, hàng quý và hàng năm theo điều lệ kế toán Nhà nước.

Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp các khoản trợ cấp cho người và phương tiện vận tải do Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chi hoặc do Bộ trực tiếp chi, và quyết toán kịp thời với Bộ Tài chính hàng tháng, hàng quý và hàng năm theo điều lệ kế toán Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện thông tư này, có những mắc mứu hoặc có những vấn đề nào chưa rõ, đề nghị các ngành, các địa phương phản ánh kịp thời về Liên bộ để nghiên cứu hướng dẫn giải quyết.

Hà-nội, ngày 17 tháng 11 năm 1966

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Thủ trưởng

NGUYỄN HỮU MAI

K.T. Bộ trưởng Bộ Lao động

Thủ trưởng

NGUYỄN ĐĂNG

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI.

THÔNG TƯ số 007-TT ngày 15-11-1966 hướng dẫn và quy định cụ thể thi hành quyết định số 84-CP ngày 4-5-1966 của Hội đồng Chính phủ về một số chính sách đối với lực lượng vận tải nhân dân và xếp dỡ huy động đi làm nhiệm vụ theo kế hoạch của Nhà nước.

Thi hành quyết định số 84-CP ngày 4-5-1966 của Hội đồng Chính phủ về một số chính sách đối với lực lượng vận tải nhân dân và xếp dỡ huy động đi làm nhiệm vụ theo kế hoạch của Nhà nước, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn và quy định cụ thể để các địa phương thi hành cho thống nhất (đối với những vấn đề có liên quan giữa hai Bộ hoặc nhiều Bộ sẽ có thông tư liên bộ quy định).

CHÍNH SÁCH CỤ THỂ

Quyết định số 84-CP ngày 4-5-1966 của Hội đồng chính phủ đã quy định: « Tùy theo tính chất và trình độ tổ chức của các hợp tác xã, Nhà nước sẽ ưu tiên khuyến khích, giúp đỡ với mức độ thích đáng, nhằm tạo điều kiện cho các lực lượng vận tải nhân dân củng cố và phát triển, đồng thời thực hiện tốt việc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

— Lực lượng vận tải và xếp dỡ chuyên nghiệp được chiếu cố nhiều hơn lực lượng bán chuyên nghiệp.

— Trong lực lượng vận tải và xếp dỡ chuyên nghiệp thì các hợp tác xã cấp cao được chiếu cố nhiều hơn các hợp tác xã cấp thấp ».

Đề cho việc vận dụng các chính sách của Hội đồng Chính phủ được thống nhất và chu đáo, Bộ xác định và giải thích thêm như sau :

1. Lực lượng vận tải nhân dân và xếp dỡ bao gồm các hợp tác xã, các tập đoàn vận tải và xếp dỡ chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp.

Các hợp tác xã vận tải và xếp dỡ chuyên nghiệp là những tổ chức chuyên hoạt động kinh doanh bằng nghề nghiệp vận tải, xếp dỡ được sở, ty giao thông vận tải đăng ký và quản lý.

Các hợp tác xã vận tải và xếp dỡ bán chuyên nghiệp là những tổ chức hoạt động kinh doanh chính bằng một ngành nghề khác nào đó (ví dụ như nông nghiệp, ngư nghiệp...) nhưng có làm thêm vận tải, xếp dỡ. Thời gian làm vận tải, xếp dỡ từ 4 tháng trở lên trong một năm. Những hợp tác xã này khi ra kinh doanh vận tải, xếp dỡ phải chịu sự quản lý của sở, ty giao thông vận tải.

Các tập đoàn khác được nêu trong chính sách là những đoàn, đội của những người làm vận tải, xếp dỡ chuyên nghiệp nhưng chưa được tổ chức thành hợp tác xã, nay do yêu cầu đi phục vụ cho sản xuất và chiến đấu, được sở, ty giao thông vận tải huy động, tổ chức lại và quản lý để làm nhiệm vụ theo kế hoạch Nhà nước.

Đối với lực lượng nhân dân được huy động khẩn cấp, đột xuất để đi làm vận tải và xếp dỡ trong một thời gian ngắn để phục vụ cho công tác bảo đảm giao thông, chống bão lụt, yêu cầu quốc phòng v.v.... thì thi hành theo chế độ huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực ở địa phương ban hành bằng nghị định số 232-CP ngày 24-11-1965.

Các hợp tác xã vận tải và xếp dỡ chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp và các tập đoàn khác được huy động đi làm nhiệm vụ vận tải theo kế hoạch của Nhà nước mới được áp dụng các chính sách, chế độ trong quyết định số 84-CP ngày 4-5-1966 của Hội đồng Chính phủ. Đi làm nhiệm vụ vận tải theo kế hoạch của Nhà nước có nghĩa là các hợp tác xã, tập đoàn phải theo đúng các điều quy định sau đây :

— Được cơ quan giao thông vận tải huy động để thực hiện kế hoạch vận tải của Nhà nước để phục vụ kinh tế và quốc phòng ;

— Chấp hành đúng giá cước của Nhà nước ban hành.

Các chính sách của Nhà nước ban hành là nhằm tạo điều kiện để duy trì và phát triển lực lượng vận tải nhân dân nói chung để họ tích cực tham gia đóng góp vào sản xuất và chiến đấu. Nhưng khi vận dụng các chính sách của Nhà nước thì cần phải có phân biệt giữa lực lượng chuyên nghiệp và lực lượng bán chuyên nghiệp, giữa hợp tác xã cấp cao và hợp tác xã cấp thấp. Đối với lực lượng vận tải và xếp dỡ chuyên nghiệp, Nhà nước chiếu cố khuyến khích giúp đỡ nhiều hơn đối với lực lượng bán chuyên nghiệp vì đó là lực lượng thường trực để đảm bảo thường xuyên mọi kế hoạch của Nhà nước; mặt khác nghề nghiệp vận tải và xếp dỡ là nguồn sinh sống chính của họ. Trong lực lượng vận tải chuyên nghiệp, thì hợp tác xã cấp cao được chiếu cố nhiều hơn hợp tác xã cấp thấp là nhằm đẩy mạnh việc tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới trong lực lượng vận tải nhân dân.

2. Vấn đề cung cấp nguyên vật liệu và tư liệu sản xuất khác.

Những lực lượng vận tải và xếp dỡ bán chuyên nghiệp đi vận chuyển theo kế hoạch của Nhà nước trong một thời gian nhất định là phải đi vận chuyển trong thời gian liên tục từ 3 tháng trở lên thì mới giải quyết việc cung cấp nguyên vật liệu để sửa chữa và chỉ giải quyết khi nào bên ngành chính của hợp tác xã chưa giải quyết. Trường hợp phương tiện bị hư hỏng vì địch bắn phá trong lúc đang làm nhiệm vụ vận tải theo kế hoạch của Nhà nước thì hợp tác xã, tập đoàn sẽ được giải quyết nguyên vật liệu để sửa chữa hoặc khôi phục lại phương tiện không phân biệt là phương tiện ấy đã đảm bảo đúng thời gian vận chuyển liên tục nói trên hay chưa.

Hàng năm, các sở, ty giao thông vận tải chịu trách nhiệm lập kế hoạch về nguyên vật liệu và tư liệu sản xuất khác để sửa chữa, đóng mới phương tiện của các cơ sở vận tải trong địa phương, kể cả nguyên vật liệu để sửa chữa và khôi phục lại phương tiện của các tỉnh khác đi qua địa phương mình bị bắn phá hư hỏng trình Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đồng gửi cho Bộ Giao thông vận tải một bản để theo dõi. Các sở, ty giao thông vận tải có nhiệm vụ giúp Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý kế hoạch phân phối vật tư cho các hợp tác xã, các tập đoàn theo đúng nguyên tắc đã quy định.

Việc giải quyết vật tư cho các hợp tác xã, tập đoàn sẽ do Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định, những cái nào do địa phương quản lý thì Ủy ban hành chính cấp, những cái nào địa phương không quản lý hoặc không có thì Ủy ban hành chính sẽ

đề nghị với cấp trên đề giải quyết. Các nguyên vật liệu và tư liệu sản xuất khác được quy định cung cấp cho lực lượng vận tải nhân dân sẽ do các ngành sau đây phụ trách :

- Bộ Giao thông vận tải : sắm lớp ô tô cũ, vòng bi đề dùng cho xe thô sơ, ca-nô lai, máy nổ đề cơ giới hóa thuyền.
- Bộ Nội thương : Gỗ đề sửa chữa, sơn, sắm lớp và phụ tùng xe đạp, xe đạp, nhiên liệu, dây, chàm, vải, sắt thép, v.v....
- Bộ Nông nghiệp : Súc vật kéo ;
- Tổng cục Lâm nghiệp : Gỗ đề đóng mới phương tiện.

Các nguyên vật liệu và tư liệu sản xuất khác dùng đề sửa chữa và đóng mới phương tiện sẽ được Nhà nước phân phối theo giá cung cấp cho các hợp tác xã và tập đoàn vận tải, xếp dỡ như đã quy định.

Về việc cho phép các hợp tác xã vận tải tự khai thác những nguyên vật liệu như tre, nứa, lá, chàm, cột buồm ở những nơi không có tổ chức quốc doanh khai thác, các sở, ty giao thông vận tải chịu trách nhiệm tập hợp và xét các yêu cầu của các hợp tác xã đề xin Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho phép khai thác dưới sự hướng dẫn của cơ quan lâm nghiệp địa phương.

3. Vấn đề cho vay vốn phục hồi và phát triển phương tiện vận tải.

Về chính sách cho vay vốn đề phục hồi, phát triển phương tiện vận tải, hoãn nợ, giảm hoặc không tính lãi cho các hợp tác xã và các tập đoàn vận tải chuyên nghiệp hay bán chuyên nghiệp có phương tiện vận tải bị địch bắn phá, hư hỏng, đắm hoặc cháy trong khi đi làm nhiệm vụ vận chuyển, Ngân hàng Nhà nước đã có thông tư số 01 ngày 27-4-1966 quy định và hướng dẫn thi hành.

Các sở, ty giao thông vận tải cần phối hợp với ngân hàng đơn đốc việc thi hành, xác minh và có kiến nghị những trường hợp xin vay vốn, hoãn nợ, miễn giảm, hoặc không tính lãi đề việc sửa chữa phục hồi và phát triển phương tiện vận tải được nhanh chóng.

Các hợp tác xã, tập đoàn vận tải và xếp dỡ có trách nhiệm thi hành tốt các chủ trương và thể lệ đã được cơ quan ngân hàng hướng dẫn.

Trên đây là những quy định và hướng dẫn về những vấn đề thuộc về giao thông vận tải, còn những vấn đề khác sẽ thi hành theo các thông tư liên bộ.

Các chính sách, chế độ ban hành trong quyết định số 84-CP ngày 4-5-1966 của Hội đồng Chính phủ có liên quan đến nhiều ngành, việc hướng

dẫn còn có thể chưa đề cập được hết những vấn đề cụ thể của từng địa phương, Bộ yêu cầu các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu vận dụng tốt những điều đã được quy định ; nếu có những khó khăn, mắc mứu thì kịp thời báo cáo về Bộ đề giải quyết.

Hà-nội, ngày 15 tháng 11 năm 1966

K.T. Bộ trưởng
Bộ Giao thông vận tải
Thứ trưởng
NGUYỄN HỮU MAI

BỘ GIÁO DỤC

CHỈ THỊ số 24-CT ngày 2-11-1966 về việc đẩy mạnh công tác phòng không nhân dân trong trường học.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi : Các Sở, Ty giáo dục,
Các Trường trực thuộc.

Thi hành chỉ thị số 1688-VG ngày 28-8-1966 của Phủ Thủ tướng về phòng không nhân dân trong trường học, Bộ đã có chỉ thị và hướng dẫn kinh nghiệm công tác phòng không nhân dân cho các trường trước khi bước vào khai giảng năm học 1966-1967.

Gần đây đế quốc Mỹ liều lĩnh điên cuồng cho máy bay đánh phá ở khắp nơi trên đất nước ta, trong đó, chúng đã đánh phá 296 trường học (kể từ 5-8-1964 đến nay), làm chết và bị thương nhiều học sinh, giáo viên, làm thiệt hại nhiều tài sản của trường lớp. Đế quốc Mỹ càng sa lầy thất bại, thì chúng càng tàn ác hơn nữa, nhưng nhìn chung công tác phòng không nhân dân ở các trường học tuy có nhiều cố gắng, song còn nhiều sơ hở, tư tưởng chủ quan còn nặng, ý thức trách nhiệm chưa đủ, tổ chức chỉ đạo còn lỏng lẻo. Vụ địch đánh phá trường cấp II Thụy-dân (Thái - bình) đã cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm xương máu về công tác phòng không, bảo đảm an toàn sinh mệnh học sinh và giáo viên.

Đề đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời chiến bảo đảm năm học 1966 — 1967 đạt nhiều thắng lợi, rút kinh nghiệm về việc chỉ đạo thực hiện công tác phòng không nhân dân ở trường cấp II Thụy-dân, Bộ nhắc nhở các sở,